**Ảnh hưởng của việc kết hợp giữa các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận và các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế đến hoạt động của doanh nghiệp.**

Toàn cầu hoá, Đạo luật Sarbanes-Oxley, việc chấp nhận các tiêu chuẩn quốc tế của Ủy ban Chứng khoán và sự suy thoái về kinh tế và tài chính của Cuộc Đại suy thoái trong những năm gần đây đang gây sức ép lên một số quốc gia, bao gồm Hoa Kỳ , để loại bỏ khoảng cách giữa các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) và Nguyên tắc Kế toán Chung được Hoa Kỳ chấp nhận (GAAP) cũng như những ảnh hưởng lớn đến quản lý doanh nghiệp, các nhà đầu tư, các thị trường chứng khoán, các chuyên gia kế toán và các nhà soạn thảo chuẩn mực kế toán. Sự kết hợp giữa IFRS và GAAP được xem như là một sáng kiến đang làm thay đổi thái độ của CPA và CFO đối với việc hài hòa hoá kế toán quốc tế, ảnh hưởng đến chất lượng của các Chuẩn mực Kế toán Quốc tế và những nỗ lực nhằm đạt được mục tiêu kết hợp các tiêu chuẩn GAAP và IFRS.

1. **Những ảnh hưởng của IFRS và GAPP Hoa Kỳ đến hoạt động của doanh nghiệp và các bên có liên quan**

**Ảnh hưởng đến việc lập Báo cáo tài chính**

Các tiêu chuẩn và yêu cầu về báo cáo tài chính thay đổi theo từng quốc gia, tạo ra sự không nhất quán. Vấn đề này trở nên phổ biến hơn đối với các nhà đầu tư khi họ đang cân nhắc việc cấp vốn cho các công ty tìm kiếm vốn tuân thủ các tiêu chuẩn kế toán và báo cáo tài chính của nước họ đang kinh doanh.

Sự khác biệt chính giữa GAAP và IFRS là một trong những cách tiếp cận: trong khi GAAP dựa trên các quy tắc thì IFRS là một phương pháp dựa trên nguyên tắc. GAAP bao gồm một tập hợp các nguyên tắc cố gắng thiết lập các nguyên tắc và tiêu chí cho bất kỳ sự cố nào, trong khi IFRS bắt đầu bằng việc hướng dẫn về mục tiêu cụ thể liên quan đến một tình huống cụ thể.

Tuy nhiên, ngày càng có nhiều doanh nghiệp và tổ chức áp dụng IFRS. Việc áp dụng IFRS giúp tăng cường khả năng so sánh và tính minh bạch của hoạt động báo cáo tài chính. Các báo cáo tài chính lập theo IFRS được chấp nhận rộng rãi tại nhiều nước trên thế giới. Các yếu tố này là điều kiện tiên quyết để tiếp cận thị trường vốn quốc tế.

**Ảnh hưởng đến quản trị doanh nghiệp**

Quản lý doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi từ các tiêu chuẩn, quy tắc và thực tiễn đơn giản, hợp lý áp dụng cho tất cả các quốc gia và được áp dụng trên toàn thế giới. Sự thay đổi này sẽ giúp ban quản lý doanh nghiệp có cơ hội huy động vốn thông qua lãi suất thấp hơn đồng thời giảm rủi ro và chi phí kinh doanh.

**Ảnh hưởng đến nhà đầu tư**

Các nhà đầu tư sẽ phải tự học về đọc và hiểu các báo cáo kế toán và báo cáo tài chính theo các tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận. Đồng thời, quá trình sẽ cung cấp thêm thông tin đáng tin cậy và sẽ được đơn giản hóa mà không cần phải chuyển đổi sang các tiêu chuẩn của đất nước. Hơn nữa, các tiêu chuẩn mới sẽ làm tăng dòng vốn quốc tế.

**Ảnh hưởng đến thị trường chứng khoán**

Các thị trường chứng khoán sẽ giảm chi phí kèm theo việc tham gia vào thị trường ngoại hối, và tất cả các thị trường tuân thủ các quy tắc và tiêu chuẩn sẽ cho phép thị trường cạnh tranh quốc tế với các cơ hội đầu tư toàn cầu.

**Ảnh hưởng đến người làm công tác kế toán**

Sự thay đổi và kết hợp các tiêu chuẩn hiện nay sang các tiêu chuẩn quốc tế được chấp nhận sẽ buộc các chuyên gia kế toán phải tìm hiểu về tiêu chuẩn mới và sẽ dẫn đến sự thống nhất trong thực tiễn kế toán.

**Ảnh hưởng lên bộ chuẩn mực kế toán**

Sự phát triển của tiêu chuẩn liên quan đến một số hội đồng và các thực thể làm cho quá trình này kéo dài hơn, tốn nhiều thời gian và gây bực bội cho tất cả các bên liên quan. Một khi các tiêu chuẩn đã kết hợp , quá trình xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn quốc tế mới sẽ đơn giản hơn và sẽ giảm sự phụ thuộc vào các cơ quan để xây dựng và phê chuẩn một quyết định đối với bất kỳ tiêu chuẩn cụ thể nào.

1. **Quan điểm của việc kết hợp giữa các nguyên tắc kế toán chung được thừa nhận và các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế tác động đến hoạt động của doanh nghiệp.**

Hội đồng Tiêu chuẩn Kế toán Quốc tế (IASB) tìm kiếm giải pháp khả thi để giảm bớt sự phức tạp, mâu thuẫn và nhầm lẫn hiện tại do sự không thống nhất và thiếu các tiêu chuẩn kế toán được tinh giản trong báo cáo tài chính đó là đưa ra phương án tối ưu cho việc hợp nhất giữa US.GAAP và IFRS có thể trợ giúp trong việc ra quyết định chuyển đổi sang các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế trở nên dễ dàng hơn, cũng như sẽ khiến cho US.GAAP trở nên tương đồng với IFRS ở một số khía cạnh then chốt.

* **Quan điểm thứ nhất: Ủng hộ sự kết hợp giữa US.GAAP và IFRS**

Báo cáo tài chính được làm rõ nét, đơn giản hóa và có khả năng so sánh giữa các nước khác nhau về kế toán và tài chính.Điều này sẽ dẫn đến sự gia tăng dòng vốn và đầu tư quốc tế nhằm giảm lãi suất và dẫn tới tăng trưởng kinh tế cho một quốc gia cụ thể và các doanh nghiệp mà quốc gia đó tiến hành kinh doanh. Tính kịp thời và sự sẵn có của thông tin thống nhất cho tất cả các bên liên quan cũng sẽ tạo ra một quy trình mượt mà và hiệu quả hơn. Ngoài ra, các biện pháp bảo vệ mới sẽ được áp dụng để ngăn ngừa tình trạng khủng hoảng kinh tế và tài chính quốc gia hoặc quốc tế khác.

* **Quan điểm thứ hai: Không ủng hộ sự kết hợp giữa US.GAAP và IFRS**

Sự không sẵn lòng của các quốc gia khác nhau tham gia vào quá trình hợp tác dựa trên các nền văn hoá, đạo đức, tiêu chuẩn, niềm tin, các loại nền kinh tế, hệ thống chính trị và các khái niệm ban đầu cho các quốc gia, hệ thống và tôn giáo; và (b) thời gian cần thiết để thực hiện một hệ thống mới về các quy tắc và tiêu chuẩn kế toán trên toàn hội đồng quản trị. Các nghiên cứu chỉ ra rằng các doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế cho thấy những thay đổi về thu nhập ròng, sự thay đổi dòng tiền mặt cao hơn, sự tương quan tiêu cực thấp hơn đáng kể giữa các khoản dự phòng và dòng tiền mặt, tần suất thu nhập dương nhỏ hơn, tần suất cao hơn thu nhập âm lớn và mức độ liên quan đến giá trị kế toán cao hơn. Ngoài ra, các công ty này có quản lý thu nhập ít hơn, ghi nhận mất thời gian hơn và có liên quan đến giá trị hơn về số tiền kế toán so với các công ty trong nước (Hoa Kỳ) theo GAAP. Do đó, các doanh nghiệp tuân thủ IFRS thường có chất lượng kế toán cao hơn so với trước đây họ đã tuân theo GAAP.

Sự phản đối này đến từ các bên có liên quan , bao gồm các chuyên gia kế toán (CPA, kiểm toán viên ) và quản lý hàng đầu của các công ty (CFO, CEO). Một số lý do khiến Hoa Kỳ không tuân theo tiêu chuẩn hội tụ là: Các công ty Hoa Kỳ đã quen thuộc với các tiêu chuẩn hiện có; không có khả năng hoặc khả năng liên quan đến văn hoá thấp với các hệ thống kế toán của các nước khác; và thiếu hiểu biết về các nguyên tắc quốc tế.Phạm vi giá trị kế toán sử dụng để xác định hệ thống kế toán của một nước, dựa trên nền văn hoá của đất nước, bao gồm:

* Tính chuyên nghiệp so với kiểm soát theo luật định
* Sự đồng nhất và sự phù hợp
* Chủ nghĩa bảo thủ và lạc quan
* Tính bí mật so với tính minh bạch

Hai điều đầu tiên liên quan đến thẩm quyền và thực thi kế toán ở cấp quốc gia, trong khi hai vấn đề cuối cùng liên quan đến việc đo lường và công bố thông tin kế toán ở cấp quốc gia. Xem xét các yếu tố và yếu tố tác động đến hệ thống kế toán, rõ ràng sự khác biệt về văn hoá có ảnh hưởng mạnh đến các tiêu chuẩn kế toán của một quốc gia khác, làm phức tạp thêm sự kết hợp của các tiêu chuẩn.

**Những tác động đến hoạt động của doanh nghiệp**

Có hai lĩnh vực cụ thể được tác động trực tiếp: báo cáo tài chính của công ty và các hệ thống kiểm soát nội bộ. Chi phí khác liên quan đến việc chuyển đổi và thay đổi IFRS là nhận thức của công chúng về tính toàn vẹn của tập hợp các tiêu chuẩn mới. Như đã đề cập trước đây, sự khác biệt lớn giữa GAAP và IFRS là một trong những nguyên tắc và dựa trên nguyên tắc; điều này đã đặt ra một thách thức trong các lĩnh vực như hợp nhất, báo cáo thu nhập, khoảng không quảng cáo, tính toán thu nhập trên mỗi lần chia sẻ và chi phí phát triển. IFRS không tách biệt các khoản mục bất thường trong báo cáo kết quả hoạt động, nhưng GAAP của Hoa Kỳ cho thấy chúng là thu nhập thuần. IFRS không cho phép LIFO xác định giá trị hàng tồn kho trong khi GAAP của Hoa Kỳ cung cấp tùy chọn của LIFO, chi phí trung bình hoặc FIFO. Theo IFRS, tính EPS không tính trung bình các tính toán thời kỳ tạm thời riêng lẻ, nhưng GAAP của Hoa Kỳ có. Về chi phí phát triển, IFRS sẽ tối đa hoá chúng nếu đáp ứng các tiêu chí nhất định trong khi GAAP của Hoa Kỳ coi đó là chi phí.

1. **Kết luận**

Quan điểm ủng hộ hay không ủng hộ sự kết hợp giữa IFRS và GAAP, có lẽ câu trả lời nằm ở sự cần thiết phải xem xét những nghiên cứu sâu hơn và kiểm tra các yếu tố ảnh hưởng đến việc cấu thành hoặc phát triển hệ thống kế toán của một quốc gia. Tuy nhiên, đối với hoạt động diều hành doanh nghiệp Ban giám đốc nên nỗ lực phục vụ tốt nhất nhu cầu của các nhà đầu tư, góp phần vào quá trình kết hợp bằng cách thay thế các tiêu chuẩn cũ để cùng phát triển.

**Tài liệu tham khảo:**

1.Nicolas Pologeorgis (2018), The Impact Of Combining The U.S. GAAP And IFRS

2. <https://www.diffen.com/difference/GAAP_vs_IFRS>, truy cập ngày 26 tháng 3 năm 2018.

3. <https://www.pwc.com/us/en/cfodirect/publications/accounting-guides/ifrs-and-us-gaap-similarities-and-differences.html>, truy cập ngày 26 tháng 3 năm 2018.